TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST – HNGĐ	*Đ, ngày 09 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố MB, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

+ Bị đơn: Ông Võ Thành H – sinh năm 1986

Trú tại: Thôn M - xã Đ - huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Võ Thành H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 (hai) con chung Võ Thành Đ - sinh ngày 14/02/2008 và Võ Thành L - sinh ngày 14/01/2012 cho ông Võ Thành H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

Bà Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân gia đình.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003945 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ – huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hà Giang